Logo Protea Image not found or type unknown

PHIẾU KẾT CA - PROTEA GARDEN

Mã phiếu: 593 | Ngày: 11/10/2026 21:29

Thông tin ca làm việc

Người tạo: Kiều Quốc Kiệt

Doanh thu: 9.004.000 đ

Tiền mặt: 5.328.000 đ

Chuyển khoản Tingbox: 3.565.000 đ

Tiền cơm phần: 0 đ

Tiền ve chai: 0 đ

Tiền xe hơi: 30.000 đ

Doanh thu cả ngày: 15.707.000 đ

Tiền mặt cả ngày: 9.346.000 đ

Chuyển khoản cả ngày: 6.250.000 đ

Tiền cơm phần cả ngày: 0 đ

Tiền ve chai cả ngày: 0 đ

Tiền xe hơi cả ngày: 60.000 đ

Nguyên vật liệu cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
1	Bánh Orio	6.00 Cái	0.54 Cây	1.00 Cây	Bổ sung thực tế cuối ca
2	Bột Cacao	159.00 gram	0.68 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
3	Bột Đá Xay	293.00 gram	0.71 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
4	Bột Milk Foam	199.00 gram	0.80 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
5	Bơ Đậu Phộng	245.00 gram	0.00 hủ	0.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
6	Cà Phê	810.00 gram	1.19 túi	1.00 túi	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
7	Bánh thuyền hạt	3.00 gram	0.00 gói	0.00 gói	Bổ sung thực tế cuối ca
8	Sữa chua	15.00 gram	0.93 hủ	3.00 hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
9	Mứt đào	199.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
10	Hồng Trà	789.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
11	Soda	12.00 lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
12	Mứt yuzu cam vàng	777.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
13	Syrup Bạc Hà	373.00 ml	0.27 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
14	Syrup Lựu Đỏ	358.00 ml	0.49 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
15	Mứt Chanh Dây	368.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
16	Mứt Kiwi	506.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
17	Mứt Mãng Cầu	725.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
18	Mứt Việt Quất	726.00 ml	0.00 Chai	1.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
19	Mứt Xoài	500.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
20	Sữa Tươi Không Đường	670.00 ml	2.33 Hộp	4.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
21	Syrup Curacao	225.00 ml	0.58 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
22	Syrup Đào	318.00 ml	0.68 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
23	Mứt ổi hồng	826.00 gram	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
24	Trà Ô Long	263.00 gram	0.56 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
25	Nước suối	25.00 chai	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca
26	Trà Ô Long Đào	418.00 gram	0.30 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
27	Trân Châu 3Q Ngọc Trai	129.00 gram	0.94 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
28	Sốt Matcha	277.00 ml	0.56 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
29	Sốt Chocolate	232.00 ml	0.63 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
30	Syrup Táo	678.00 ml	0.00 Chai	0.00 Chai	Bổ sung thực tế cuối ca
31	Bánh yến mạch gạo lức đỏ vị socola	4.00 Hộp	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
32	Mít xấy	3.00 bịch	0.00 bịch	0.00 bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
33	mứt bắp nữ hoàng	828.00 ml	0.00 Hộp	0.00 Hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
34	mứt hồng chín	855.00 ml	0.00 chai	0.00 chai	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
35	Bia Heineken bạc	9.00 Lon	0.00 Lon	0.00 Lon	Bổ sung thực tế cuối ca
36	Bia Heineken xanh	16.00 Lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
37	Cam	4959.00 gram	0.00 Kg	3.50 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
38	Cà Rốt	4195.00 gram	0.00 Kg	3128.00 Kg	Bổ sung thực tế cuối ca
39	Bánh yến mạch gạo lức đỏ	3.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
40	Chanh vàng	449.00 gram	0.00 gram	0.00 gram	Bổ sung thực tế cuối ca
41	Coca Cola	17.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
42	Dưa Hấu	2254.00	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
43	Pepsi	4.00 lon	0.00 lon	0.00 lon	Bổ sung thực tế cuối ca
44	Trà dưỡng tâm	6.00 Gói	4.00 Gói	5.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
45	Trà dưỡng nhan	6.00 Gói	4.00 Gói	5.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
46	Vải Ngâm	6.00 Trái	0.00 Trái	0.00 Trái	Bổ sung thực tế cuối ca
47	Bánh yến mạch gạo lức đỏ muối hồng	4.00 Bịch	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
48	Bột Matcha	568.00 gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca

STT	Tên	Tồn thực tế	Cần bổ sung	Bổ sung thực tế	Ghi chú
49	Trà lài	344.00 Gram	0.00 Gói	0.00 Gói	Bổ sung thực tế cuối ca
50	Rich lùn	80.00 ml	0.00 hộp	0.00 hộp	Bổ sung thực tế cuối ca
51	Yaourt	15.00 Hủ	0.00 Hủ	3.00 Hủ	Bổ sung thực tế cuối ca
52	Bánh dad	51.00 Gói	0.00 Bịch	0.00 Bịch	Bổ sung thực tế cuối ca
53	Cốt chanh	105.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
54	Mứt hạt dẻ cười	769.00 Gram	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
55	Sốt caramel muối	566.00 Gr	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
56	Syrup Atiso	218.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
57	Syrup Bí đao	179.00 Gr	0.00 Gr	0.00 Gr	Bổ sung thực tế cuối ca
58	Syrup vải	548.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
59	Syrup hazelnut	356.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
60	Syrup hoa hồng	650.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
61	Syrup trà xanh	182.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca
62	Syrup vanilla	160.00 Gram	0.00 Gram	0.00 Gram	Bổ sung thực tế cuối ca

Người lập phiếu	Người duyệt
.....	.....